

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Thực hiện Công văn số 114/HĐND-VP ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khoá XVII; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trả lời chất vấn một số nội dung như sau:

#### **1. Đề nghị UBND tỉnh có những cơ chế, giải pháp gì để hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh sau khi đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh Covid-19**

Với tinh thần “Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bứt phá”, để thực hiện có kết quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, trong thời gian qua Tỉnh ủy – HĐND – UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát sao trên tất cả các lĩnh vực, với mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở bám sát tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã xây dựng, ban hành và thực hiện các cơ chế, giải pháp hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh sau khi đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh Covid-19, cụ thể như sau:

a) UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 1112/KH-UBND ngày 22/4/2022 về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

Kết quả tháo gỡ khó khăn đối với khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, đến ngày 15/5/2022 đã thực hiện cơ cấu nợ cho 1.296 khách hàng, giá trị nợ lũy kế 2.685 tỷ đồng; miễn, giảm, hạ lãi suất cho 75.991 khách hàng, giá trị nợ lũy kế 101.922 tỷ đồng; số tiền lãi đã miễn, giảm cho khách hàng lũy kế từ ngày 13/3/2020 là 493,2 tỷ đồng; cho vay mới 20.719 khách hàng, doanh số cho vay lũy kế từ ngày 23/01/2020 là 77.031 tỷ đồng.

Kết quả giải ngân cho vay chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ: đến hết ngày

31/5/2022 đã thực hiện giải ngân 4 chương trình với tổng số tiền là 57,7 tỷ đồng.

b) Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng ở cấp tỉnh về không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, phân bố đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở kết nối quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, là cơ sở để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

c) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước. Trong đó tập trung xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, ngành hàng, các nhóm hàng chế biến nông sản thực phẩm và sản phẩm công nghiệp nông thôn, làng nghề, các mặt hàng nông sản có sản lượng lớn đã vào vụ hoặc sắp thu hoạch ở địa phương, cụ thể:

- Trong tháng 3/2022, đã thành lập Ban Chỉ đạo Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh Hải Dương và Bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo. Đồng thời, ban hành Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 về việc phê duyệt Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2022 tỉnh Hải Dương.

- Trong tháng 5/2022, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt các doanh nhân Nhật Bản và Tọa đàm xúc tiến đầu tư với chủ đề: Hải Dương- Tiềm năng và cơ hội đầu tư FDI.

- Dự kiến trong Quý III/2022, tổ chức Hội nghị gặp mặt các doanh nhân Hàn Quốc và Tọa đàm xúc tiến đầu tư FDI Hàn Quốc.

d) Bên cạnh việc đẩy mạnh thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý, theo dõi các dự án sau chấp thuận đầu tư, đặc biệt các cấp, các ngành đã chủ động thường xuyên theo dõi, kiểm tra các dự án sau cấp phép để nắm bắt tình hình thực hiện dự án, tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh giải quyết, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện dự án (điều chỉnh, gia hạn tiến độ thực hiện dự án; kiểm tra định kỳ hằng tháng về tiến độ thực hiện dự án đối với các tổ chức, cá nhân được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư,...)

**2. Thành phố Hải Dương đã lên đô thị loại I, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch di dời các nhà máy, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi Thành phố. Hiện nay, Nhà máy gạch Viglacera tại 108 đường Nguyễn Thị Duệ - thành phố Hải Dương vẫn đang hoạt động gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ảnh hưởng tới đời sống nhân dân. Đề nghị báo cáo giải trình về tiến độ, giải pháp di dời nhà máy ra khỏi thành phố Hải Dương trong thời gian tới.**

Nhà máy gạch Viglacera Hải Dương của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội (trước đây là Công ty gạch ốp lát Hà Nội được cổ phần hóa tại Quyết định số 558/QĐ-BXD ngày 18/4/2008 của Bộ Xây dựng) hoạt động trên khu đất có diện tích là 59.590,4m<sup>2</sup> và thời hạn thuê đất đến ngày 17/10/2033. Trong quá

trình hoạt động của nhà máy, Cử tri và nhân dân tại khu vực có nhiều phản ánh, kiến nghị đến UBND thành phố Hải Dương và các sở, ngành về việc nhà máy gây ô nhiễm môi trường (tiếng ồn, khói, bụi,...). UBND tỉnh đã giao UBND thành phố Hải Dương phối hợp cùng các sở, ngành nhiều lần tổ chức kiểm tra, xử lý và báo cáo UBND tỉnh.

Tại Báo cáo số 80/BC-TN&MT ngày 30/12/2005 về kết quả thanh tra, xác minh đơn tố cáo của một số công dân khu 17, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về ô nhiễm môi trường, trong đó kiến nghị Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội phải có kế hoạch di chuyển nhà máy ra khỏi khu vực dân cư chậm nhất vào cuối năm 2006 và được UBND tỉnh chuẩn y tại Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 22/02/2006. Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 22/02/2006 của UBND tỉnh về việc chuẩn y Báo cáo kết quả thanh tra, xác minh đơn tố cáo của một số công dân khu 17, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về ô nhiễm môi trường, Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội đã khắc phục thay thế Trạm khí hóa than nóng sang Trạm khí hóa than nguội và di chuyển về cuối khu đất được thuê để xa khu dân cư, giảm thiểu ô nhiễm môi trường nhưng chưa lập kế hoạch di dời nhà máy theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên cơ sở Báo cáo số 291/BC-STNMT ngày 02/11/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 735/UBND-VP ngày 16/3/2018 về việc di dời Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương, trong đó giao cho các sở, ngành, đơn vị liên quan xác định địa điểm, thủ tục di dời, tính toán các khoản kinh phí hỗ trợ di dời, tiếp tục giám sát chặt chẽ môi trường đối với hoạt động của nhà máy; đồng thời yêu cầu Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội phối hợp với các sở, ngành xây dựng kế hoạch di dời và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Ngày 06/11/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì cùng các sở, ngành và UBND thành phố Hải Dương làm việc với Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội và đi thực địa giới thiệu một số địa điểm để di chuyển Nhà máy gạch Viglacera Hải Dương (gồm 02 vị trí: tại xã Tiền Tiến và trong Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương); đồng thời có nhiều văn bản đôn đốc Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội xây dựng phương án, kế hoạch di chuyển Nhà máy ra khỏi khu dân cư (Văn bản số 1919/SKHĐT-ĐT,TĐ&GSĐT ngày 01/11/2018, Văn bản số 2084/SKHĐT-ĐT,TĐ&GSĐT ngày 21/11/2018, Văn bản số 2309/SKHĐT-ĐT,TĐ&GSĐT ngày 25/12/2018). Tuy nhiên, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh không nhận được báo cáo của doanh nghiệp.

Ngày 18/01/2019, UBND tỉnh tiếp tục ban hành Công văn số 205/UBND-VP về việc thực hiện di dời Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương, trong đó yêu cầu các sở ngành, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 735/UBND-VP ngày 16/3/2018; đồng thời yêu cầu Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội thực hiện ngay các biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường. Qua các báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện di dời Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội, UBND tỉnh đã xem xét, chỉ đạo tại Thông báo số

29/TB-VP ngày 07/3/2019 (trong đó yêu cầu Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội xây dựng phương án, kế hoạch, thời gian cụ thể và đề xuất địa điểm di dời Nhà máy và gửi về UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp cùng các sở, ngành tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất phải thực hiện di dời ra khỏi thành phố Hải Dương) và Thông báo số 134/TB-VP ngày 09/9/2019 (trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Thông báo số 29/TB-VP ngày 07/3/2019 và thống nhất về sự cần thiết thành lập Đoàn kiểm tra).

Ngày 29/3/2022, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 37/TB-VP về Kết luận của Phó chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lưu Văn Bản tại cuộc họp về việc di chuyển các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Tây Ngõ Quyền và Nhà máy gạch Viglacera Hải Dương, trong đó:

- Giao UBND thành phố Hải Dương:

+ Xây dựng kế hoạch tổng thể di chuyển các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp Tây Ngõ Quyền theo thời gian, lộ trình phù hợp với thực tiễn. Đối với nhà máy Viglacera Hải Dương và nhà máy bia Hải Đà phải xây dựng kế hoạch di chuyển riêng với thời gian và lộ trình thực hiện sớm nhất; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 4 năm 2022.

+ Làm việc cụ thể với từng doanh nghiệp để thông tin về quy hoạch và định hướng phát triển của thành phố ở khu vực này, làm căn cứ để các doanh nghiệp thống nhất kế hoạch di chuyển, đăng ký tham gia điều chỉnh, chuyển đổi mô hình kinh doanh cho phù hợp.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì kiểm tra, rà soát thực trạng hoạt động, thời gian hoạt động của các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Tây Ngõ Quyền, nhà máy Viglacera Hải Dương theo giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền cấp, phê duyệt; không gia hạn thời gian hoạt động đối với các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Tây Ngõ Quyền đã và sẽ hết hạn (kể cả đối với các doanh nghiệp chuyển đổi mô hình tại chỗ); báo cáo UBND tỉnh trước 10/4/2022.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng UBND thành phố Hải Dương kiểm tra, xử lý vi phạm, xác định mức độ, nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường và xây dựng phương án xử lý môi trường giai đoạn trước mắt và lâu dài tại khu vực này; đây là một trong những căn cứ để không gia hạn thời gian giao đất và xây dựng phương án, lộ trình di dời các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ra khỏi trung tâm thành phố; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 4 năm 2022.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND thành phố Hải Dương tham mưu UBND tỉnh thủ tục thành lập Cụm công nghiệp Tây Việt Hòa, thành phố Hải Dương để từng bước di dời các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Tây Ngõ Quyền vào hoạt động trong Cụm công nghiệp Tây Việt Hòa (đối với cụm công nghiệp này không tiếp nhận các nhà đầu tư thứ cấp mới khác).

- Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Tây Ngô Quyền, nhà máy Viglacera Hải Dương trong quá trình hoạt động phải đảm bảo theo đúng các nội dung trong giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền cấp, đảm bảo các yêu cầu về môi trường (không khí, nước thải, tiếng ồn...) theo quy định của pháp luật.

- Các sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, phối hợp với UBND thành phố Hải Dương trong quá trình thực hiện

Ngày 14/6/2022, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 77/TB-VP về Kết luận của Phó chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lưu Văn Bản tại cuộc họp ngày 10/6/2022 với thành phố Hải Dương, trong đó:

- Giao thành phố Hải Dương rà soát tính khả thi về việc di chuyển các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Tây Ngô Quyền và Nhà máy Viglacera Hải Dương ra khỏi trung tâm thành phố, đề xuất phương án, lộ trình cụ thể, báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/6/2022.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến các sở, ngành, đơn vị có liên quan, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/6/2022, để Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin ý kiến chủ trương.

- Các sở, ngành, UBND thành phố Hải Dương, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện nghiêm kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại nội dung Thông báo số 37/TB-VP ngày 29/3/2022 của Văn phòng UBND tỉnh tại cuộc họp về việc di chuyển các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Tây Ngô Quyền và Nhà máy Viglacera Hải Dương.

**3. Hiện nay tình trạng hàng hóa kém chất lượng, hàng giả đối với những sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, phân bón, thức ăn chăn nuôi đang diễn biến phức tạp. Về vấn đề này đề nghị UBND tỉnh có những giải pháp và nhiệm vụ cụ thể gì để kiểm tra, giám sát ngăn chặn những vi phạm trên.**

Toàn tỉnh hiện có 11 công ty sản xuất, kinh doanh phân bón; 100 cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi thủy sản; 850 cơ sở buôn bán thuốc BVTV kết hợp với phân bón; 250 cơ sở chuyên kinh doanh phân bón, khoảng 130 cơ sở buôn bán giống cây trồng. Có khoảng trên 500 loại thuốc bảo vệ thực vật lưu hành trên địa bàn tỉnh (toàn quốc có khoảng 4.000 loại thuốc được lưu hành), số lượng thuốc bảo vệ thực vật sử dụng bình quân trong mỗi năm là 250 tấn; Có khoảng trên 720 loại phân bón lưu hành (700 loại phân vô cơ, 20 loại phân hữu cơ), số lượng phân bón sử dụng bình quân mỗi năm là 180.000 tấn. Có khoảng trên 1.200 sản phẩm thức ăn chăn nuôi thủy sản, số lượng thức ăn chăn nuôi thủy sản sử dụng bình quân mỗi năm là 450.000 tấn.

Hiện nay, chức năng quản lý nhà nước về chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi thuộc thẩm quyền của ngành nông nghiệp. Trong những năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành nông nghiệp tăng cường tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất việc chấp hành các qui định

của Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp (đặc biệt trước mỗi vụ sản xuất) để kiểm soát chất lượng vật tư đầu vào, hạn chế thấp nhất việc chụp lợi từ việc kinh doanh vật tư giả, kém chất lượng trong bối cảnh giá vật tư nông nghiệp tăng cao, cụ thể:

- Năm 2021, đã tổ chức 17 cuộc thanh tra, kiểm tra: trong đó 12 cuộc theo kế hoạch, 05 cuộc đột xuất. Đã kiểm tra 160 cơ sở, phát hiện 7 tổ chức và 45 cá nhân vi phạm, tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước là 563 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2022 đã triển khai 8 cuộc thanh tra, tổ chức 01 cuộc kiểm tra đột xuất. Số cơ sở được kiểm tra là 143 cơ sở, phát hiện và xử lý 21 cơ sở vi phạm các quy định của Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, với số tiền là 155 triệu đồng; Buộc tiêu hủy 75,3lít và 10,2kg thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng; Tước giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trong thời gian 02 tháng đối với 02 cơ sở.

Ngoài việc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp. UBND tỉnh cũng đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về thuốc BVTV, phân bón và giống cây trồng cho 250 cơ sở; Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Hải Dương tổ chức lớp tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ giám sát và phản biện xã hội, giám sát vật tư nông nghiệp cho 300 cán bộ hội nông dân và nông dân trên địa bàn tỉnh; Tổ chức tập huấn các sử dụng phân bón, thuốc BVTV theo nguyên tắc “4 đúng” cho khoảng 5.000 lượt hộ nông dân.

Trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các ngành, địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng vật tư nông nghiệp như:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực kinh doanh BVTV, phân bón cho các công ty, đại lý trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn thuốc BVTV, phân bón cho các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV, phân bón.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn và khuyến cáo các địa phương, người nông dân thực hiện tốt nguyên tắc “4 đúng” trong sử dụng phân bón, thuốc BVTV (đúng loại, đúng liều, đúng lúc, đúng cách).

- Tăng cường tổ chức các đợt kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất việc chấp hành các quy định của nhà nước trong sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV. Tăng cường biện pháp thiết chặt, kiểm tra điều kiện kinh doanh của các hộ buôn bán nhỏ lẻ, buôn bán thời vụ để không chế thuốc BVTV ngoài danh mục.

- Phối hợp chặt chẽ giữa UBND cấp huyện, cấp xã và người dân trong công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp theo nhiệm vụ được phân công.

Trường hợp nhân dân phát hiện thuốc BVTV, phân bón giả, kém chất lượng cần báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kiểm tra, xử lý theo quy định.

**4. Hiện nay công tác thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh gặp rất nhiều khó khăn, một trong những điểm nghẽn lớn nhất là công tác giải phóng mặt bằng. Luật đất đai năm 2013 cũng đã quy định về thẩm quyền thu hồi đất, trình tự, thủ tục thu hồi đất và cưỡng chế thu hồi đất. Tuy nhiên vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể về việc vấn đề xử lý tài sản sau khi cưỡng chế thu hồi đất mà người dân từ chối nhận lại. Để giải quyết vấn đề này, UBND tỉnh đã có những chỉ đạo, giải pháp gì để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh**

Trong thời gian qua, UBND tỉnh nhận được một số văn bản của UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương báo cáo, đề nghị hướng dẫn xử lý một số khó khăn, vướng mắc trong công tác cưỡng chế thu hồi đất, đặc biệt việc xử lý tài sản sau cưỡng chế thu hồi đất mà người sử dụng đất từ chối nhận tài sản do thiếu căn cứ pháp lý để áp dụng xử lý các trường hợp này.

Pháp luật đất đai hiện hành quy định về cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ “*quy định chi tiết thu hành một số điều của Luật đất đai*”, theo đó:

Tại điểm c Khoản 4 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 quy định như sau:

**“Điều 71. Cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất**

*4. Trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thu hồi đất:*

*c) Ban thực hiện cưỡng chế có quyền buộc người bị cưỡng chế và những người có liên quan phải ra khỏi khu đất cưỡng chế, tự chuyển tài sản ra khỏi khu đất cưỡng chế; nếu không thực hiện thì Ban thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan cùng tài sản ra khỏi khu đất cưỡng chế.*

*Trường hợp người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản thì Ban thực hiện cưỡng chế phải lập biên bản, tổ chức thực hiện bảo quản tài sản theo quy định của pháp luật và thông báo cho người có tài sản nhận lại tài sản.”*

Khoản 5 Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định xử lý tài sản đối với trường hợp người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản như sau:

*“Khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất mà người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản theo quy định tại Điểm c Khoản 4 Điều 71 của Luật Đất đai thì Ban thực hiện cưỡng chế giao tài sản cho Ủy ban nhân dân cấp xã bảo quản tài sản theo quy định của pháp luật”.*

Như vậy, trong trường hợp cưỡng chế thu hồi đất mà người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản thì Ban thực hiện cưỡng chế giao tài sản cho UBND cấp xã bảo quản tài sản theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, quy định này chỉ có thể xử

lý đối với những tài sản có thể bảo quản mà không hoặc ít bị thay đổi chất lượng, số lượng tài sản trong thời gian dài. Còn đối với những tài sản có thể thay đổi chất lượng, số lượng lớn theo thời gian như cây trồng, vật nuôi... thì việc bảo quản rất khó khăn, tốn kém chi phí, đồng thời cũng chưa có quy định về bảo quản, xử lý cụ thể đối với những tài sản này. Tuy đây là trường hợp ít khi xảy ra do trong quá trình vận động thì đa số người bị cưỡng chế chấp hành di dời tài sản. Song cũng có một số hộ cố tình không chấp hành như trường hợp đã diễn ra ở huyện Thanh Hà.

Do đó, để có căn cứ tháo gỡ tình trạng trên, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc áp dụng quy định của pháp luật nào để bảo quản, xử lý đối với các tài sản sau cưỡng chế thu hồi đất mà người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản, đặc biệt là đối với các tài sản cần có phương án xử lý ngay như vật nuôi và tài sản khó bảo quản. Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu phương án cụ thể.

**5. Để hoàn thành các tiêu chí để xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu thì đường giao thông là một trong những tiêu chí khó đạt nhất. Đề nghị báo cáo, giải trình làm rõ kết quả xây dựng đường giao thông nông thôn và giải pháp, kế hoạch hỗ trợ xi măng làm đường giao thông trong thời gian tới**

a) Kết quả xây dựng đường giao thông nông thôn

Trên địa bàn tỉnh có tổng số 13.525 km đường giao thông nông thôn, bao gồm: 1.354 km đường xã, 2.459 km đường thôn, 2.906 km đường xóm, 2.845 km đường nội đồng, lô rừng và 3.961 km đường ra đồng, ra rừng. Trong đó 100% km đường xã, đường thôn; 93% km đường xóm; 39% đường ra đồng, ra rừng và 27% đường nội đồng, lô rừng đã được nhựa hoá và bê tông hoá.

Trong giai đoạn 2008 – 2021 tổng số km đường giao thông nông thôn được hỗ trợ xây dựng nâng cấp, sửa chữa là 5.073 km với tổng kinh phí đầu tư là 5.254 tỷ đồng (*trong đó vốn đóng góp của nhân dân là 4.203 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh là 1.051 tỷ đồng*).

b) Giải pháp, kế hoạch hỗ trợ xi măng làm đường giao thông

Hiện nay, Hải Dương là một trong 05 tỉnh/63 tỉnh, thành phố (Hà Nam, Nam Định, Đồng Nai, Hưng Yên, Hải Dương) đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới. 100% các xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh về tiêu chí giao thông đã đạt ở mức cao, vượt so với yêu cầu về nông thôn mới của Trung ương giai đoạn 2015 – 2020 và 2021 – 2025. Trong thời gian tới, Tỉnh yêu cầu các xã tiếp tục duy trì các tiêu chí của xã nông thôn mới; đồng thời khuyến khích xã phấn đấu thi đua xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Do vậy, theo dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025 (UBND tỉnh đang xem xét ban hành) không có cơ chế hỗ trợ riêng cho việc cải tạo, đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn,



chỉ có hình thức hỗ trợ hạ tầng các khu sản xuất tập trung; một số xã có làng nghề, làng nghề truyền thống để nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng (trong đó có đường giao thông),...theo nội dung Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn: 80 tỷ đồng (04 năm x 20 tỷ đồng/năm).

**6. Hiện nay tình trạng ngập úng tại một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Hải Dương vẫn diễn ra mỗi khi có lưu lượng mưa lớn, làm ảnh hưởng đến việc tham gia giao thông và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh có những giải pháp cụ thể và toàn diện để khắc phục tình trạng ngập úng trên; đặc biệt là trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa ngày càng cao tại thành phố Hải Dương**

Trong những năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Hải Dương tập trung và dành một phần nguồn lực để cải tạo, nâng cao năng lực thoát nước trên địa bàn thành phố. Đến nay, khu vực trung tâm thành phố đã cơ bản khắc phục được tình trạng ngập úng khi có các đợt mưa to.

Hiện nay, để tiếp tục giải quyết dứt điểm tình trạng ngập úng ở khu vực phía Tây thành phố, Tỉnh đã bố trí vốn đối ứng và nguồn vay của Ngân hàng thế giới để khảo sát, lập phương án khắc phục tình trạng bất cập về thoát nước. Trong đó:

- Một số công trình đang được triển khai như: Xây dựng hệ thống thoát nước đường Nguyễn Lương Bằng, Thanh Bình; Cải tạo, mở rộng kè kênh T1;
- Một số công trình chuẩn bị triển khai như: Xây dựng trạm bơm Lộ Cương; Xây dựng các trạm bơm chuyển bậc cho khu vực phía Tây thành phố; Xây dựng hệ thống thoát nước phía Bắc đường sắt; Kè sông Bạch Đằng.

Sau khi các dự án trên hoàn thành, hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố sẽ cơ bản giải quyết được vấn đề ngập úng mỗi khi trời mưa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố.

**7. Theo thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, toàn tỉnh có gần 29.000 học sinh tốt nghiệp lớp 9 trong khi đó chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập là trên 15.000 học sinh; các Trường THPT tư thục, TT GDNN- GDTX thu hút hơn 9.600 em. Còn lại khoảng 4.200 học sinh (chiếm 14,5 %) còn lại phải theo học tại các trường trung cấp nghề. Đề nghị cho biết các năm học tiếp theo số lượng học sinh lớp 9 và chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 của những năm tiếp theo. Kế hoạch và giải pháp của để giảm áp lực cho kỳ thi tuyển lớp 10 THPT; đáp ứng được nhu cầu của người học khi có nguyện vọng theo học THPT mà không muốn theo học nghề.**

a) Số liệu học sinh lớp 9 và chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 những năm học tiếp theo

TT	Năm học	Tổng số học sinh lớp 9	Dự kiến chỉ tiêu vào công lập	Đạt %	Vào tư thực	Đạt %	Vào GDNN - GDTX	Đạt %	Vào CĐ nghề	Đạt %
1	2022-2023	29200	15156	51.90	5800	19.86	4000	13.70	4244	14.53
2	2023-2024	28700	16270	56.69	6300	21.95	4000	13.94	2130	7.42
3	2024-2025	31100	16270	52.32	6800	21.86	4000	12.86	4030	12.96
4	2025-2026	31100	16270	52.32	7500	24.12	4000	12.86	3330	10.71
5	2026-2027	34200	16270	47.57	8000	23.39	4000	11.70	5930	17.34

#### b) Giải pháp

- Tăng sĩ số lớp các lớp 10 công lập từ 42 lên 45; Tiếp nhận thêm hàng năm hơn 1000 học sinh;

- Ngành giáo dục tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục tư thực:

+ Thành lập mới các trường THPT tư thực trên địa bàn có đông dân cư, nhiều khu công nghiệp theo quy hoạch phát triển của tỉnh;

+ Tăng cường quy mô tại các trường hiện có về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để các trường có thể tiếp nhận thêm học sinh có nhu cầu;

- Nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng trong các trường Trung học cơ sở, đảm bảo học sinh và cha mẹ học sinh tiếp cận được, nhận thức đúng về giá trị của việc theo học các trường Cao đẳng nghề trong hệ thống giáo dục quốc dân. Quy hoạch lại mạng lưới các trường cao đẳng nghề, tăng cường liên kết đào tạo giữa bên: Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên với Doanh nghiệp với trường CĐ nghề. Tăng cường công tác tuyên truyền.

**8. Qua hoạt động giám sát của HĐND cho thấy nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh Hải Dương hiện đang hoạt động cầm chừng, hiệu quả kém; việc đầu tư manh mún, cơ sở vật chất xuống cấp; ít học viên đăng ký theo học. Trong khi nhu cầu về lao động đã qua đào tạo của tỉnh là rất lớn, nhất là trong bối cảnh tỉnh ta đang tăng cường thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp. Về vấn đề này, Sở Lao động Thương Binh và xã hội có những tham mưu gì cho UBND tỉnh để giải quyết tình trạng trên**

Việc phản ánh của Đại biểu đối với hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản phù hợp với thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp hiện nay.

a) Về thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Hiện trên địa bàn tỉnh có 38 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trong đó có 21 cơ sở giáo dục nghề nghiệp được phép tuyển sinh, đào tạo do đã đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, gồm 09 trường cao đẳng, 02 trường trung cấp, 10 trung tâm giáo dục nghề nghiệp). Với mục tiêu hàng năm có trên 38.000 lượt người được tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp, trong đó trình độ cao đẳng: 2.900 người, trung cấp: 4.000 người, sơ cấp và đào tạo thường xuyên: 31.100 người.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được quan tâm đầu tư, cơ bản đảm bảo được yêu cầu đối với việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo. Có 02 trường cao đẳng thuộc tỉnh quản lý được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đầu tư ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 (trường cao đẳng nghề Hải Dương và trường cao đẳng Y tế Hải Dương). Tuy nhiên việc đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa được thực hiện bài bản, nên hiệu quả chưa cao; các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên chưa được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, đặc biệt là các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên được thành lập do đổi tên từ trung tâm Giáo dục thường xuyên. Vì vậy, sự phát triển của các trường còn manh mún, chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo hiện đại cũng như nhu cầu học tập của nhân dân địa phương. Các ngành, nghề được đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh còn dàn trải, chông chéo do thiếu quy hoạch.

- Hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện: Thực hiện Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015, tỉnh Hải Dương đã sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp công lập thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện. Từ khi sáp nhập đến nay, các trung tâm GDNN - GDTX mới chỉ làm tốt vai trò của đơn vị giáo dục thường xuyên, hoạt động giáo dục nghề nghiệp còn nhiều hạn chế, chủ yếu là liên kết với các trường cao đẳng, trung cấp để đào tạo cho đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS học trình độ trung cấp.

- Công tác phân luồng học sinh sau THCS, THPT vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp chưa đạt được mục tiêu đề ra theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Từ đó dẫn đến kết quả tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn, đặc biệt là trình độ cao đẳng và trung cấp không đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

b) Giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào

năm 2030” và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 07/6/2022; Kế hoạch số 1305/KH-UBND ngày 12/5/2022 thực hiện chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1306/KH-UBND ngày 12/5/2022 thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó đề xuất một số giải pháp trọng tâm nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cấp, các ngành và toàn xã hội về giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS theo hướng giảm tỷ lệ học sinh học tại các trung tâm GDNN – GDTX, tăng tỉ lệ học sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để học nghề kết hợp với học văn hóa phổ thông. Bên cạnh đó, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ đối với học sinh tốt nghiệp THPT vào giáo dục nghề nghiệp.

- Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó nghiên cứu sắp xếp lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo tổ chức hệ thống gồm các trường cao đẳng chất lượng cao, trường trọng điểm, chuyên sâu để đào tạo nhân lực các ngành, nghề đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030. Sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp yếu kém, hoạt động không hiệu quả, không đủ năng lực triển khai tự chủ. Không sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo nhóm đối tượng đặc thù và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có năng lực hoạt động tự chủ cao. Rà soát, sắp xếp lại các Trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình địa phương. Đồng thời củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện sau sắp xếp; Đẩy mạnh sự hợp tác giữa các Trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện với các trường cao đẳng, trung cấp để tổ chức đào tạo.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- + Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm hiện đại hóa, chuẩn hóa theo ngành nghề và trình độ đào tạo; đối với các nghề trọng điểm các cấp trình độ, thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo chuẩn đầu ra của khu vực và thế giới, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

- + Chú trọng đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng lao động cũng như nhu cầu việc làm trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tập trung đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật cao, lao động lành nghề cho các khu công nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn.

- + Đẩy mạnh gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo từ khâu phát triển chương trình đào tạo, tham gia đào tạo, thi, kiểm tra đánh giá người học, tuyển dụng người học sau khi tốt nghiệp. Tăng

cường đào tạo nghề tại doanh nghiệp để khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo của doanh nghiệp.

- Phát triển thị trường lao động, tạo thị trường lao động trên môi trường số để gắn kết nhu cầu của doanh nghiệp trong tỉnh với nguồn cung lao động trong và ngoài tỉnh. Trong đó, xây dựng thị trường lao động công khai minh bạch, thuận tiện để kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và người lao động thông qua ứng dụng chuyển đổi số. Cụ thể, xây dựng App Vieclamhaiduong với đầy đủ thông tin về nhu cầu tuyển dụng, mức lương, đào tạo, đào tạo lại, của các doanh nghiệp để các cơ sở đào tạo và người lao động trong tỉnh, ngoài tỉnh có thể dễ dàng tìm được nhu cầu đào tạo và việc làm qua App.

Trên đây là Báo cáo trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Trung (11b).

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Thế Hùng**